

# Bóng Đêm Cuối Cùng

Phan Thị Trọng Tuyến

Hôm nay, cơm nước xong, tôi không ngủ trưa, ra ngoài sàn nước phụ má rửa chén và sửa soạn khoai đậu cho ngày mai. Những bà mẹ khác cũng giặt đồ rửa chén, nói chuyện râm ran với nhau hay la mắng rầy rà lũ con nít. Sàn nước ồn ào được một lúc rồi lặng yên khi các bà xong việc đi vào trong hoặc quát con đi ngủ trưa. Trên cầu vắng vẻ, ít khách bộ hành và thỉnh thoảng mới có tiếng xe cộ chạy vụt qua. Nắng gay gắt khiến cầu trắng loá màu tinh khiết. Vài cọng rác, vụn bao nhựa phát phơ vương trên sợi dây điện chạy dọc theo thành cầu. Những người công an gác cầu chắc trốn nắng, rút cả vào hai vọng gác ở đầu cầu. Nước đang lên, nên sông có vẻ sạch sẽ, tươi mát, mặt sông rộng ra. Nước xanh đục, giữa dòng, nước chảy nhanh, nhiều luồng sáng như những con rắn mặt trời đang lội. Độ một hai giờ nữa, nước đứng, lũ trẻ thức giấc sẽ đi vòng lên cầu, leo lên thành cầu bắt thỉnh linh "lông rông" xuống nước, mặc cho công an thổi còi, đuổi bắt. Các bà còn cấm con không được, nữa là công an. Hai bên dốc cầu đầy rác rến, những thứ rác không đi nổi được đường trần để rơi xuống tận dòng theo nước vào xóm trong. Hai bên vẫn còn xiêu vẹo đôi tấm bảng cấm đồ rác, cũng như những bàn tay người lén lút hay công khai trút đồ cặn bã, đồ dơ bẩn. Người của trại, người của xóm.

Tôi lơ đãng nhìn trở lên cầu, đếm thầm người qua lại. Ai cũng mau bước chạy trốn cơn nắng. Từ bên kia đầu cầu, một người đàn ông thong thả đi qua. Không. Chậm chạp đúng hơn thong thả. Ông ta đi thật chậm, hai con mắt nhìn xuống sông như tìm kiếm. Tôi nhìn rõ dần mặt ông ta. Gương mặt mang một vẻ thê lương lạ lùng khiến tôi rùng mình ớn lạnh. Đến giữa cầu, ông ta dừng lại. Hai con mắt tiếp tục thôi miên mặt nước. Tôi hồi hộp, hoang mang. Bên này đầu cầu, một cái đầu công an với mũi súng đeo vai nhô lên phía trên thành cầu, một anh chàng còn trẻ, miệng ngậm điếu thuốc lá. Anh ta nhìn xuống sông rồi nhìn người đàn ông. Khói thuốc bay ra phì phì phiến hà từng tràng thẳng trước cái miệng mím chặt nổi nghi ngờ.

Người đàn ông chợt móc túi lấy ra tờ giấy nhỏ, chậm rãi đặt lên thành cầu, rồi cúi xuống. Thì ra ông lột đôi dép chận lên tờ giấy. Tôi run lên. Tiếng kêu bị ngưng đọng nơi cổ họng. Ngọn lưỡi và mắt môi tôi bỗng cứng lại. Tôi bị thôi miên như dòng nước kia. Người đàn ông trèo nhanh lên thành cầu, nhảy ùm xuống sông. Nhiều tiếng rú lanh lảnh nổi lên quanh tôi. Tôi lặng người nhìn những bọt nước tung toé. Đầu người đàn ông nhấp nhô chìm nổi, tay chân vẫy đập loạn xạ, ông ta trôi đi thật nhanh. Tôi dấu mặt sau lưng má, tiếng kêu thất thanh thoát ra, má ơi, má ơi... Trên cầu nhiều người chạy tới. Một vài người leo lên thành cầu, sửa soạn nhảy xuống. Người công an liên tục hò hét, tháo súng cầm tay:

- Này, này... Xuống ngay, leo xuống ngay... Các người giải tán ngay... Đi... đi. Các người định "âm miu" phá cầu đấy phỏng? Đi ngay... không tôi bắn... này... này...

Mỗi tiếng này kèm theo một tràng súng chỉ thiên. Trên cầu, mọi người bỏ chạy tán loạn. Những tiếng nổ cũng làm chùn chân đám người từ trong trại ủa ra đứng đầy trên sàn nước và ló nhố bóng người trong những ngôi nhà sàn hai bên sông.

- Các người định phá cầu! Ban ngày mà dám "âm miu" phá cầu, láo thật!

Anh ta chạy qua chạy lại, lảng xảng hung hăng như gà trống sắp đá. Điếu thuốc lá trên môi đã rơi rụng tự bao giờ. Mặt anh ta đầy vẻ... khẩn trương và đe dọa. Những người đồng đội túa đến. Trên cầu bây giờ đầy những bộ áo vàng. Những người dân bên dưới nhìn nhau, lắc đầu. Những bóng người lúi vào nhà. Đám đông vơi dần. Tôi nhìn sông mặt sông đã khép kín, phẳng lì. Như không có chuyện gì xảy ra. Bên kia sông, chợt phóng ra tiếng mắng mỏ:

- Đồ sát nhân!

Người công an, quay mặt xuống, quát mắt:

- Ai nói đấy?

Câu hỏi rơi vào thinh không. Quanh tôi, tiếng người ào ào, hứ, hó, xì, xí chua ngoét:

- Ăn nói sao mà nghe ngu dễ sợ, phá cầu rồi lấy gì qua sông? Mà như muốn phá thì người ta để đến đêm hẵng phá, ngu như nó mới âm "miu" vào giờ này.

- Trời ơi sao nó ác quá vậy hả trời? Hồi thời thằng Thiệu, mỗi lần có người nhảy cầu tự vận, có bao giờ cảnh sát gác cầu cấm không cho nhảy xuống cứu vớt?

- Bởi vậy, bây giờ mới sáng con mắt!

- Tội nghiệp, không biết buồn chuyện gì!

- Còn chuyện gì nữa, đây nè, không đủ tiền nuôi vợ, nuôi con hay nuôi cha mẹ. Hoặc là tù cải tạo mới về, không nhà cửa, hộ khẩu, vợ lấy cán bộ, con vượt biên mất tích. Hoặc bị thiên hạ lường gạt, vàng bạc không

còn mà thuyền bè cũng chẳng thấy, vợ con nheo nhóc nơi vĩa hè...Ồi thôi, một ngàn lẻ một lí do để chết phứt cho rồi !

- Đó, coi vậy mà bây giờ ổng khoẻ ru bà rù.
- Chết như vậy chắc thiêng lắm nghen bà con, thế nào cũng về phò trợ vợ con...
- Ý cha ơi, nước chảy mạnh như vậy không biết ổng tấp vô chỗ nào, chắc "đi" dám tới xóm vừa Mía lắm nhe.

Tối nay sẽ có thêm những cây nhang lập lòe hai bên bờ sông. Tôi thờ thần trở ra trước cửa trại. Má tôi mắt còn long lanh ngấn nước đang bày khoai, xếp kẹo, sắp đặt vài món quà bánh lật vặt. Má căn dặn tôi đôi điều rồi tong tả xách giỏ ra đi. Cậu Năm đang ở đâu vậy? Tôi muốn thấy đôi mắt triu mến của cậu và tiếng đồng ca *chiều nay sương khói lên khơi, lũ thuyền dương rủ bóng tôi bời*. Ba và anh Hai có biết rằng trong những lúc như hôm nay, tôi cũng không biết gửi về đâu biết là *bao thương nhớ cho vừa!*

Nắng đỏ lửa xuống con đường hẻm nhỏ. Mảnh vải nhựa vẽ một khung mát phủ mặt bàn và một nửa phần đùi tôi, tôi thụt dần vào sát vách trại. Những sớ cây cứng sần nhám nhúa tấm lưng. Phải kiên nhẫn thêm chút nữa, con nắng sẽ chột biến khi mặt trời lặn xuống bên kia vách trại.

Cô Hai Bánh từ xóm ngoài đi vào, tay ôm tay xách, cô nhoẽn miệng cười với tôi, hờ hợt đồ tươi, hàm trên trông hốc chỉ còn hai ba cái răng vàng bựa, xiêu xẹo :

- Nắng ơi là nắng ! Cho tao ngồi kế bên kiếm mát một chút nghe con, làm phước há. Cha mẹ ơi, nắng tháng ba bà già le lười.

Không đợi tôi trả lời, cô xà xuống bên tôi, lui cui thân nhiên bày hàng, như không nghe tiếng xì xò và con mắt liếc của bà Bảy Bánh Khọt :

- Than nắng than mưa sao không ở nhà cho khoẻ, cứ đi rều rều... Buôn bán chi cho mệt với hai cha con cọng củi dầu, vợ chồng đá lửa hột quẹt máy.

Cô ngồi chồm hồm, cái đầu nhỏ lác lư hải lòng giữa hai cái đầu gối tong teo, những ngón tay chậm rãi xếp vuốt cho ba tờ giấy nhám bốn góc cong queo nằm thẳng hàng bên cạnh chùm ống đựng đá lửa, vài điều thuốc đã gãy gập, đôi cây củi dầu đen bần. Xong xuôi, cô ngồi bẹp xuống đất, thờ phào hải lòng, tay vuốt trán, tay phe phẩy miếng bìa giấy cứng đen dơ không kém.

Cô tên Bảnh nhưng cô không bảnh chút nào hết, tuổi cô tròn tròn năm mươi. Da cô đen cháy vì nắng. Mặt cô góc cạnh, ít thịt, ít da, ít mỡ, hai con mắt tròm lơ đôi hốc xương sâu tròn, gò má cao nhọn hoắc, da dán sát, mỗi khi cô cười, vẽ nên mấy vòng nhăn khó nhọc toả ra chấp cánh cho chiếc mũi to bản và thiếu sụn sọng. Tay chân cô lỏng lỏng loát choát, không lớn hơn mấy cọng củi bao nhiêu. Tóc cô loe hoe mấy sợi khô gãy ngọn vàng cháy, nhưng cuộn tóc mượn của cô dài và nhiều, cô chấp vào, bới cũng được một củ nừng nhỏ bằng hai nắm tay cô. Không bảnh nhưng cô hay cười, hay nói, khi làm nhảm, lúc rõ ràng. Hai bàn tay xương xẩu của cô tẩn mẩn tẩn mẩn lật vặt áo ngoài, gỡ vặt áo trong, thò vào cái túi căng phồng, móc ra một cọc giấy tờ đã vàng úa, sờn cạnh. Cô cười cười, miệng lép nhép đếm một hai ba bốn, cọc giấy đổi thứ tự, xong xuôi, cô cho cả lại vào trong túi áo trong, cài kim tây cẩn thận. Hai mùa mưa nắng, cô chỉ có hai cái áo bà ba mặc chồng lên nhau, cái trong màu trắng đã thành vàng cháo lòng, dài và rộng hơn áo ngoài, hai túi lúc nào cũng đầy nhóc giấy tờ, đôi hai vặt áo ngoài, miệng túi đen thui. Chiếc áo bà ba bên ngoài bằng bạc màu nâu, chặt cứng và rách te tua, nút đã mất, đôi vặt liền nhau đôi nơi bằng mấy cây kim tây. Thành ra cô như mang hai chữ V một xuôi, một ngược phía trước. Trông cô như mặc một thứ yếm và áo tứ thân kỳ dị như trong một tuồng chèo tôi có lần xem trên ti vi. Bà Bảy Bánh Khọt kể hồi xưa mẹ cô giàu, nhờ nghề dệt chiếu, người làm chặt nhà, bạc giấy cả cọc. Không may nhà cô bị cháy, mẹ cô chết thiêu, gia tài tiêu tán, chị em cô, một tiểu thơ, một công tử bỗng chốc trắng tay. Lối xóm thương tình hùn tiền phúng điếu. Hai chị em đi mua chiếu người khác làm sẵn, ngày ngày vác đi bán khắp nơi. Tới giải phóng, nghề cô phi sản xuất nên trở thành nghề cấm, mỗi lần bị công an rượt, cô liệng bó chiếu chạy thoát lầy thân. Chạy thoát được hai lần thì cô cụt vốn. Em cô, chú Ba Tôn, nhậm lệ hơn nên tới nay vẫn giữ nghề cũ, còn cô chuyển qua buôn bán đồ lật vặt sống qua ngày. Bà Bảy, không biết sao lại chẳng ưa cô, khoái chọc cô, bà nói má cô kỳ, con xấu xí mà đặt tên như vậy. Tôi thấy ông trời cũng chẳng bảnh với cô bởi ông khiến cô khùng khùng từ hồi nào tới bây giờ. Chắc từ hồi mất mẹ, tài sản chẳng còn. Nhưng má tôi nói nhờ vậy mà cô không khổ.

Bà Bảy chột đặng háng mấy tiếng, tôi giật mình nhìn bà rồi nhìn theo hướng mắt bà. Hai người lạ mặt từ ngoài xóm đi vào. Dáng vẻ, điệu bộ chỉ có thể là công an chìm hay bộ đội đi tham quan xóm nghèo của ngụy. Đến trước " cửa hàng" cô Hai, họ dừng lại, ngắm nghía. Người đeo kiếng đen ngồi xồm xuống, rờ rẫm tờ giấy nhám, rồi hỏi cô :

- Tôi mua loại giấy này, chị có nhiều không?

Cô Hai cười tươi, hờ hợt, hờ rãng:

- Có chớ, có chớ, muốn bao nhiêu cũng có!

Hai người đàn ông liếc nhau, người đeo kính mau mắn:

- Độ hai trăm tờ, chị có đủ không?

Cô Hai do dự. Rồi lại gật đầu:

- Đủ là cái chắc. Tri túc tiện túc hà thời túc.

Người đàn ông ngẩn ra nhìn bạn, rồi quay sang tôi. Tôi chưa kịp lên tiếng thì bà Bảy nói lớn, hai con mắt không thèm nhìn ai:

- Đòi núng! Đòi núng! Cây nài khói nó!

Tôi nín thính. Hai người đàn ông nhìn nhau, rồi nhìn bà Bảy. Cô Hai cười cười, vuốt ve mấy tờ giấy nhám. Bà Bảy tỉnh bơ, giơ tay quạt ruồi, ngó băng quơ vô phía trong xóm. Rồi bà đập bốp bốp vào bắp chân, nói nhanh với tôi:

- Mẩn cuối khịu chợ quặng chà... á!

Gì chớ bà mà nói lái thì đố ai không quen có thể hiểu được, nhất là khi bà sửa giọng lơ lớ, người Tàu tưởng bà nói tiếng Ấn, người Ấn tưởng bà nói tiếng Quan Thoại, người Kăm Pu Chia tưởng bà dân Lào và người Lào sẽ định ninh bà gốc Thái! Trưa rồi rồi, bà luyện tôi cách nói, hai bà cháu thỉnh thoảng tán chuyện toàn bằng tiếng lái, mỗi lần như vậy thì cô Hai, mím môi trợn mắt không chen vào được một tiếng. Mỗi lần, cô đều tủi thân lẳng lặng dọn hàng về nhà sớm.

Hai người đàn ông ngẩn ra một lúc. Cô Hai lừ lừ dòm bà Bảy, hai con mắt có tới bốn tròng trắng, nụ cười đờ khép lại. Tôi đâm lo. Cô mắt mỗi này hơi uổng.

Người đeo kính đen nói:

- Này, chị giao đủ hai trăm tấm thì giá bao nhiêu tôi cũng mua.

Cô Hai nở lại nụ cười ngỏn ngoẻn:

- Tưởng gì! Năm trăm tờ tui còn có đủ, hưởng chi là hai trăm. Trăm năm trong cõi phủ sa. Cháy nhà cụt vốn thì ra ăn mày. Mấy chú ăn bánh, ngồi chờ ở đây, tui vô nhà lấy hàng.

Cô đứng lên, quày quả đi vào xóm. Được ba bước, cô quay ngoắt lại, xoè bàn tay:

- Mấy anh phải đưa trước chút đỉnh...

Người đàn ông không đeo kính thò tay vào túi, móc ra tờ giấy bạc mới:

- Đây, tôi đưa chị trước một trăm đồng, có bác và cô đây làm chứng đây nhé.

Người kia lại mau mắn:

- Tôi đi theo cùng với chị có được không? Vào xóm có xa không?

- Ăn theo thử, ở theo thì. Anh cứ theo... Cứ theo. Tui chạy trời... không khỏi nắng. Ở đời này muôn sự phù vân, tranh chia làm chi cho mất lòng lối xóm... Phải không, hả anh Hai? Cứ đi theo nhưng phải chờ tui ngoài cửa. Đứng xa xa chớ có vô nhà. Khoan khoan ngồi đó chớ ra, nàng là phận gái, ta là phận trai. Vô nhà cha nội kêu công an tịch thu hết thì mẹ con tui đối nhai răng.

Hai người đàn ông lại ngẩn ngơ nhìn nhau nhưng cô cầm tiền nói cảm ơn rồi đi vào xóm trong. Người đàn ông vội bước theo...

Lũ trẻ tụ tập đông đảo quanh tôi và bà Bảy, chúng cười giỡn, xô đẩy, đầy vẻ chờ đợi. Bà Bảy mắng tràn:

- Tụi bây yên lặng, trật tự giùm tao một chút coi. Sao không đũa nào đi đâm thủng tí hết trơn?

- Rồi bà Bảy!

- Chút nữa bà Bảy! Chưa *vô tuồng* mà bà Bảy!

Bà Bảy trợn mắt:

- Nói bậy! Im giùm tao cái coi! Đũa nào muốn ăn mở hàng bánh khọt nóng? Chú ăn bánh không chú

Người lạ mặt bốt về tờ mờ ngẩn lúc đầu, mím cười thân thiện với lũ trẻ. Bà Bảy bỏ mấy cục than vô lò, thổi phù phù. Tôi không dám mở lời mời tiếp chú mua kẹo mua bánh như bà Bảy.

Được một lát, người đàn ông kia trở lại, mặt mũi hầm hầm:

- Tiên sư nó chuồn mất rồi!

Cả hai sôi sục giận dữ. Đám con nít ré lên cười. Người đeo kính tiến về phía tôi, nhỏ nhẹ hỏi:

- Cô có biết cái bà bán giấy rám lúc nãy không, bà ấy tên gì?

Bà Bảy nói hớt, bằng tiếng Việt bình thường xóm trại:

- Bà không ở xóm này, chú kiếm bả hồng ra đâu, giờ này bả lội qua bên kia sông rồi.

Đám con nít bu quanh lại hề nhau cười, vài đứa còn hích cùi chỏ vào nhau, không thèm giấu giếm điều khoái chí. Hai người đàn ông đi tới đi lui, dòm dòm, kiểm kiểm. Vòng tròn lũ trẻ co dần theo chân họ. Người ta từ mấy gian nhà trong xóm bước ra khỏi ngưỡng cửa, tay ôm trán che nắng chói, dòm theo đám đông. Được một chốc, hai người lạ đành vạch lũ trẻ, đi ra khỏi xóm, tôi nghe loáng thoáng:

- ...Láo thật...phản động cả lũ...

Chờ họ đi khuất, bà Bảy hô lớn:

- Văn tuồng rồi, lũ tiểu yêu! Đứa nào ăn bánh thì ngồi xuống đó, đứa nào không tiền thì giải tán, đừng đợi công an tới! Lát nữa bà Hai bả về kể chuyện lợi sông cho nghe.

Đến gần xế, quả thật cô Hai trở ra. Quần áo khô queo, nhưng một lớp đất sinh còn ôm hai mắt cá chân. Xóm mát mẻ, người ta ra ngồi "chật quán" thím Ba. Cô cười cười với đám bọm nhậu. Chú Ba ngoắt cô:

- Bà nội kể tụi con nghe coi, *thuyền ra cửa biển* thế nào? Bà chạy đâu mà nó tìm không ra?

Cô Hai gỡ áo, mở kim băng, móc trong túi ra tờ giấy bạc nhăn nheo và còn ướt:

- Chị Ba bán cho tui con khô mực...Trời ơi, nó vô tới cái ... "vi la" của tui là nó té ngựa, còn hơi sức đâu mà rượt với tìm. Tìm em như thể tìm chim, chim bay biển bắc, anh tìm biển nam. Nè, anh Ba, nhậu ít ít thôi nghen, Ngọc Hoàng ngồi tựa ngai vàng, thấy con uống rượu hai hàng lệ rơi...Ông mưa xuống quây sinh bới bùn lên hôi thúi, ai chịu cho nổi. Sinh tới đầu gối, nước tới cần cổ tui chớ bộ giỡn chơi sao. Thiệt khổ!

- Tụi nó không phá tanh banh cái chòi của chị thiệt phước đức bầy đời. Tụi nó đòi kêu công an, tui mới nói đừng kêu vô ích, bởi vì chị không được...bình tĩnh. Họ mới chịu bỏ đi đó.

Cô Hai cười:

- Ai tỉnh ai say? Trời say trời cũng đổ gay, ai cười? Cười người hôm trước hôm sau người cười. Anh Ba ngạo tui chi vậy anh Ba. Chu choa, hàng họ gì của tui chắc họ túm ráo nạo...Cụt vốn thiệt rồi nghen.

- Mấy hột đá quẹt của chị đó, cha con nó về quẹt hột cũng không ra lửa, tiếc làm chi, chị cũng lời khảm rồi. Phải không?

- Ý, tại anh không biết đó anh Ba, gia tài tui còn một cây cắm xe đạp, năn nỉ gẫy lưỡi thằng Thành mới chịu chừa khúc cho tui. Sông có khúc, người có lúc. Dò sông dò biển dễ dò...Mấy ai lấy thước mà đo lòng người. Hồi tui còn bán chiếu, lòng quê đi một bước đường một đau. Bây giờ nhẹ gánh...củi dầu. Lấy đâu giấy nhám mà chà đồ nhôm...Mấy người coi bộ giỡn tui nè, chà rửa quá trời mà có sạch được đâu...Bùn sinh, miếng chai cát nát bấy...Còn cha gót đồ như son...ý cha ơi...Hồng nhan thiệt đa truân...Hồng nhan...chưa bạc mệnh là nhờ phước đức của mẹ cha.

Thím Ba đưa miếng khô nướng, thổi bạc lẻ. Cô Hai tháo kim băng, cắt nắm tiền, cài kim băng, cầm mực đưa sát mũi hít hít. Cô lững thững rời quán, mắt cô liếc lên bàn thờ Tổ:

- Ngó lên nhang tắt đèn mờ, mẫu thân đâu vắng bàn thờ lạnh tanh... Chị Ba nướng mực chắc hồng chín nên nó tanh rình!

Cậu Năm nói với theo:

- Đừng mò ra đầu xóm, công an nó đợi chị... Bà này thiệt gan cùng mình, dám gạt dân nhà nghề SBC, xóm mình bữa nay vui quá.

Cô Hai quay lại, nhe lợi:

- Vui là vui gượng qua thì, xóm làng xa vắng vui gì mà vui! Mấy ông nhậu riết nói bậy hết biết...

\*\*\*\*\*

Sau vụ lộn xộn này, tin đồn trại sẽ bị giải thể càng lan rộng. Không chỉ căn trại mà còn cho tất cả những ngôi nhà sàn lụp xụp hai bên sông. Mọi người lo ngại. Thiên hạ giải thích phải dẹp bỏ nghèo nàn hai bờ để làm đẹp con sông. Để hơn làm đẹp dãy nhà già nua héo úa. Bị ví hỏi xôn xao, anh Ba phát giận:

- Tại mấy người ngoan cố, phản động, chửi nhà nước, gạt cán bộ...Làm quá, tui bao che sao nổi. Ở ngoài Bắc, chánh quyền cho phép ở tập thể mới được ở tập thể...

Má tôi lo lắng, đêm nào cũng trằn trọc thờ dài. Thuyền viễn xứ biển biệt sương khói miền xa. Đoàn về, đoàn đi. Mùa nắng vừa thả những hơi nóng sau cùng thì chuyện đào mồ bốc mả lấy đất dựng xây cũng lên đến đỉnh cao quyết liệt. Má tôi tìm cách "bán nhà" mặc dù chú thím Ba hết sức ngăn cản:

- Mình phải cương quyết, đoàn kết...ờ lì, không lẽ họ tới ủi đại mình xuống sông?

Có lẽ má sợ bị ủi xuống sông thật nên má bán chỗ nhà chúng tôi trong trại cho một người bà con chú hề Mẫn. Hai má con dọn vô xóm Vừa Mía, ở đỡ nhà cậu Năm Trường. Còn cậu, cậu vác đòn, xách gói qua bên chòi thằng cháu đang ở tù về tội vượt biên. Cái chòi ở xéo xéo bên kia bờ sông cụt. Cậu vui vẻ lắm, dọn nhà cho má con tôi xong, cậu về chòi kéo đàn bầu nỉ non một điệu mừng rơn.

Nhà mới chúng tôi nằm bên nhánh sông chết, trước kia là bãi rác mía của nhà máy làm đường. Nhà máy đóng cửa, bãi mía thành bãi rác rồi bãi đất sinh, nhà cửa mọc loạn xạ những nơi sinh đã khô rần. Phía trên chỗ nước còn với tới được bờ đất và phều phào lên xuống đôi lần trong ngày là cây cầu ván ồm nhom bắt ra hai ngăn cầu tiêu công cộng. Ngôi nhà cậu Năm chơ vơ giữa đồng rác rến và hồn ma xác mía lên men. Chỗ

sông xăm xấp ấy, khi triều lên, cũng đủ nước cho trẻ con ra tắm đen cả mặt sông, chúng bì bõm đuối bắt, giành giệt đủ thứ đồ vật phế thải còn ...xài được. Xoong chảo nồi ơ đã lũng đít, méo mó, chén bát, thùng nhựa, bao ni lông. Chỉ khác ở chỗ vì đất hẹp và sông cạn, lũ trẻ có đũa sấm được cần tre dài, ngượng ta đi cầu, giấy dơ rơi xuống chưa chạm nước đã bị xớt ngang hay vừa chạm nước chưa kịp trôi đã bị vớt lên.

Buổi tối đầu tiên trong nhà lạ, tôi rưng rưng nước mắt. Nhớ ba, nhớ anh Hai, nhớ Kha. Chỉ một mùa mưa, một mùa nắng, bao nhiêu là biến cố... Bất giác, tôi ngồi dậy, bước ra ngoài sàn nước nhỏ, ngồi ngó qua bờ bên kia. Từ nơi này, tôi không còn nhìn thấy thành cầu đúc và những chiếc đầu khách bộ hành qua lại. Thấp thoáng những ánh đèn vàng yếu ớt các nhà bên kia sông. Mặt sông đen, lấp lừng trăng liềm, gió thổi nhẹ nhẹ. Nước mắt ẩm mặt, tôi cất giọng ai oán, "lâm" Lệ Hoa Thanh Nga trong Hai Chuyến Xe Hoa :

*"Thôi thôi tôi không nguy biện trước lời cô buộc tội, tôi chỉ xin cô hãy dịu bớt cơn sôi nổi, căm....hờn !"*

Có tiếng đồn lục huyền và tiếng sanh gõ thật ăn nhịp vọng từ bên kia chòi cháu cậu Năm. Tôi sung sướng bắt hơi dài hát tiếp.

*"sự thật ra sao rồi cô sẽ tận tường ... Tôi vẫn biết cô vì quá thương anh, vì muốn bảo toàn hạnh phúc cho anh nên cô mới đang tâm mà chia rẽ mối duyên tình, cô muốn làm sao cho hôn lễ bất thành..."*

Tôi say sưa ca diễn, hết tuồng này đến tuồng nọ, hết làm từ sơn nữ Klai đến sơn nữ Phà Ca của chuyện tình gãy gánh nửa đường, từ nạn nhơn oan ức trong những cuộc nhân duyên trắc trở đến một Dương Quý Phi mắng đám quan quân hèn nhát bỏ chạy trước vó ngựa An Lộc Sơn; giữ không nổi thành quách mà lúc đường cùng còn đòi bức tử Thái Chân! Tôi mê đi trong tiếng hát, nghe giọng mình náo nùng, ai oán trong đêm vắng. Đêm lặng nghe, côn trùng im bật, nước ngưng chảy, gió ngưng thổi. Mọi tủ thân, hờn giận, đờn đau, thương nhớ đã tuôn bay theo lời hát.

Khi đứng dậy vào nhà, tôi nghe mình nhẹ tênh. Chú Ba muốn má giữ yên chỗ quán Thanh Danh nên tôi vẫn ngày ngày ra bày hàng bên bà Bảy Bánh Khọt, cô Hai Bánh và các gánh xôi chè khác. Tôi vẫn ngồi ngoài đầu vào trại nghe chú Ba kể chuyện "gánh hát mình hồi xưa " hay năm ba điều vui buồn trong lần lưu diễn vừa qua, tôi vẫn thích nghe các dì cô các chú bác ngồi chửi xiên chửi xéo, mỉa mai công an, cán bộ, hay âu lo nhắc chuyện đuối nhà.

Mấy hôm nay, chú Ba vui lắm vì gánh hát diễn trong Cây Quéo, đến tối bầu đoàn thể từ về trại ngủ rất tiện lợi, đỡ tốn tiền thuê nhà trọ. Nhờ anh Ba Kiểu giới thiệu, cơ quan " cóc khô" gì đó mời đoàn Đồng Phước tới diễn nhân dịp "mấy anh ở trên vô Nam tham quan ". Tối hôm qua, đoàn hát tuồng " Người dũng sĩ làng Phước An ". Anh Tư Hùng, tức kếp Hùng Anh, người cao lẳng khổng, chuyên môn đóng vai *xâm lược* Mĩ. Anh đeo lỗ mũi giả, đội tóc vàng, đánh phấn thiếp trắng, viền kẻ mắt xanh...là y chang như ...."ngài" cố vấn. Tuy có hơi ồm o ( chú Ba cười ở ở thì gánh hát mình đặc biệt có thằng Mĩ ho lao !), nhưng anh diễn xuất tài tình, anh nói tiếng Việt lơ lớ không bỏ dấu, miệng nhóp nhép giả bộ nhai kẹo cao su, lâu lâu gật gù đệm đôi tiếng ô kê ô kê. Khán giả ai cũng tưởng Mĩ rút mà bỏ sót lại một mạng!

Vãn tuồng, mọi tài tử ra dàn chào khán giả. Phái đoàn có "anh ở trên" dẫn đầu bước lên sân khấu, lần lượt bắt tay ngợi khen nồng nhiệt từng đào kếp. Đến phiên anh Tư, "anh ở trên" không dừng bước, mà đi trót luôn, "ảnh" chỉ bắt tay những người kế tiếp, cả phái đoàn đi theo cũng nhất trí đồng loạt không dừng lại bắt tay anh Tư. Anh Tư sượng trân, tay chân lóng ngóng ! Cả đoàn hát, trên sân khấu, dưới rạp, bên cánh gà nhìn nhau mà không dám cười. Trên đường về, chú Ba chẳng dặng dưng mỉa mai anh Ba Kiểu:

- Cha chả...Lòng căm thù đế quốc Mĩ của mấy anh... sâu sắc dữ ha! Tờn thàng Mỹ giả, kết cuộc bị bán chết queo rồi mà mấy ảnh cũng không thêm rở vô, chắc sợ... cùi lây hả?!

Về trại mọi người kể chuyện lại, cười gằn bay nóc nhà. Chú Ba an ủi anh Tư:

- Thằng Tư mày diễn xuất tới quá, y như thiệt. Hơi đâu để ý. Đóng tuồng mà được khán giả *thương ghét* tới mức đó là đạt quá cỡ thợ mộc rồi, mình cần gì cái bắt tay vô nghĩa, phải không?

Chuyện anh Tư vừa qua, người trong trại xăm xì về chuyện ma. Thím Ba nói trong xóm Vừa Mía độ rày có ma. Thím nói người ta thấy rõ ràng cô Thanh Nga hiện hồn về ngồi xoa tóc ca vọng cổ mỗi đêm. Tôi nhớ đến tối hôm kia, cô Hai Bánh ngồi bên cạnh má tôi, nghe tôi ca, gần hai giờ khuya cô mới ra về. Tôi giật mình liếc nhìn cậu Năm, vừa lúc cậu cũng nhìn sang, nháy một bên mắt. Có người hỏi cậu :

- Anh ở mé đó anh có thấy gì không ? Bà Bánh bả nói trời ơi, Thanh Nga hiện về ca mùi hết xẩy.

Cậu tỉnh bơ :

- Mấy bữa nay về khuya, ngủ thẳng căng có hay biết gì đâu ! Ví dầu cô về thiệt tui nhứt quyết khảy đờn gõ nhịp phụ hoạ cô liền. Tội quá, chết oan như cô thì hồn khó lòng siêu thoát, phải vậy không, thằng Ba? Thay vì trách cậu duy tâm như mọi khi, anh Ba Kiểu chỉ lúng túng chống đỡ:

- Làm...làm sao... tui... tui biết được?

Kể từ đó, thỉnh thoảng cậu cháu tôi đợi đêm khuya thanh vắng, cậu đờn cháu ca. Chẳng mấy chốc tiếng đờn bay xa. Cô Thanh Nga chết oan nên trở về!!

Người trong trại thì thảo, xuyết xoa kể chuyện, người ngoài xóm ra vào hỏi thăm. Đâm về, nhang đèn cúng hai bên sông nhấp nháng. Má tôi không bằng lòng nhưng sợ cậu Năm giận, chỉ thờ dài:

- Anh làm gì thì làm, đừng đến nỗi...quá quá!

Má tôi nói vậy vì cậu Năm Can Trường đã nghĩ ra một kế hoạch làm tiền thần sầu. Cậu nói :

- Mình vừa báo thù cho cô Thanh Nga vừa có tiền vô. Cô Tư muốn cho con Ngân gặp lại cha anh nó hay không?

Chương trình cậu bắt đầu bằng cách khuếch trương và phao tin (đồn nhảm) trong các buổi nhậu tại quán thím Ba: quả thật cô thỉnh thoảng hiện về truyền lệnh cho cậu sửa soạn Tây ban cầm, đờn gáo, đờn bầu, sanh, phách... Phải sẵn sàng rao dạo, gõ phím, đệm nhịp cho cô ca! Người ta chen lán đến chỗ *Chòi Cậu* xin thấp nhang, đốt vàng mã, thấp đèn cây và cúng ...tiền thật. Có người còn năn nỉ xin ngủ qua đêm để khuya về nghe ca. Cậu ưng thuận rồi chuẩn bị rất cẩn thận, khuya vắng, cậu dạo đờn ra hiệu. Ở bên kia, tôi mò mẫm ra khỏi nhà ra ngồi ngoài đầu cầu ván mục chỗ bãi đổ xác mía cũ, bên cạnh cây cầu tiêu.

Có khi tôi lặng yên buồn bã. Có khi tôi ca một điệu ngắn. Khốc Hoàng Thiên, Bình Bán vấn, Nam Ai...Hôm nào trời dịu mát hoặc hứng khởi dâng tràn, tôi ca luôn sáu câu. Tiếng ca, tiếng đàn phát xuất từ hai nơi khác nhau, nhờ những trận gió báo mưa truyền đi trên sông, toả về xóm nhỏ, len lỏi vào những tâm tư khuất tắt khiến cho người ta rúng động, âu lo, kinh sợ...Bởi vì giọng tôi càng ngày càng giống cô Thanh Nga. Tôi là cô trong những bức hình ba tôi dán trên vách nhà, tôi là cô trong vô số tuồng tích ca bản đã đưa cô lên đài danh vọng và khắc ghi nơi lòng người trong trại. Tiếng hát cô là tiếng nhớ tôi gởi từ quê xưa về bến bờ xa lạ, cho ba tôi, cho anh Hai, cho Kha. Tiếng đàn cậu Năm ngọt lịm một nỗi niềm quá khứ, ai oán một bản khoán hiện tại. Đôi lúc, những giọt Măng cầm tỉ tê thoáng nét hân hoan cậu là nguyên nhân của bóng dưng lặng yên buồn bã tôi. Riết rồi cậu bỏ gánh hát luôn. Cậu thành ông bầu của tôi. Chuyện bí mật không ai biết, kể cả trong trại. Chú thím Ba lâu lâu dòm tôi, lắc đầu cười và không nói tiếng nào. Kín như bưng. Tôi và má vẫn thản nhiên dọn hàng ra bán mỗi ngày.

Người ta đến cúng vái cầu xin ngày một đông đảo. Cậu Năm hót bạc và dần dần xếp đặt chương trình gọn gàng, đâu ra đó. Đám đàn em ở hai bên đầu cầu và đầu xóm ngoài là đội lính canh, lính gác với bốn phận coi giò căng thiên hạ cho thiệt kĩ trước khi chỉ đường vô Chòi Cậu, nơi thầy Năm Cầu Bông bói bài, coi tay coi tướng, thậm chí coi luôn tử vi cho bá tánh. Trong Chòi, cậu trữ sẵn nhang đèn, giấy vàng bạc và cả bao thơ cúng. Tuỳ hỉ, ai muốn cúng tạ bao nhiêu thì cúng. Tuỳ theo yêu cầu, khẩn thiết ít hay nhiều, độ dày mỏng của phong bì các thân chủ, cậu kín đáo đưa họ ra ngoài hậu liêu, nơi cậu lập bàn thờ Cô, một bức họa truyền thần thật lớn cô Thanh Nga, - ba tôi vẽ thuở ba tương tư cô -, đôi lư đồng, vài ba chân đèn thờ, toả khói nhang nghi ngút!

Cậu Năm còn xử quẻ, giải hạn vận nữa. Hỏi thân chủ đôi câu, cậu biết ngay họ muốn gì và chờ đợi điều gì. Cậu không bao giờ đòi hỏi hay định giá, ai muốn tự ý cúng...Cô bao nhiêu cũng được. Vậy đó mà cậu hót bạc mệt nghỉ. Cậu giao tiền hết cho má sấm vàng. Má tôi cầm lấy những bao tiền mà run rẩy. Tiền càng vô, bà càng hoảng. Mỗi lần như vậy, cậu Năm nhẹ nhàng ca điệp khúc cũ:

- Cô muốn Ngân gặp lại cha anh nó hay không ? Vợ chồng con cái đoàn viên ! Cùng lắm thì tui đưa hai mẹ con cô đi, tới đâu thì tới, Cô *độ*, Tổ *đãi* thì mình tai qua nạn khỏi, xum vầy vui vẻ mà còn có cơ chữa bệnh cho cháu Ngân...

Tôi biết cậu đánh trúng nhược điểm của má tôi. Khi tôi ra đời, sự nghiệp cầm ca hứa hẹn một triển vọng huy hoàng mà má tôi còn dứt bỏ không thương tiếc. Kể số gì mới tiền bá tánh thân chủ đã vui lòng đóng góp ! Hồi đó, má hi sinh để chỉ biết dạy dỗ, che chở thân tôi. Thân tàn tật nhưng tôi lớn lên trong vòng tay yêu thương của mọi người trong trại. Tôi được học hành đàng hoàng, cô thầy là ba má, ông bà ngoại, mấy cô chú bác dì trong gánh hát. Chỉ khi nào bước ra khỏi cửa trại, vô xóm lạ, ra chợ, tôi mới ý thức được sự tàn tật của mình, và tủi thân, sợ hãi những níu kéo, chọc ghẹo.

Ước mơ của ba là đưa tôi qua Ba Lê để làm đôi tay giả. Ừ, tay giả, bởi vì má sanh ra tôi trắng da, dài tóc, mặt mũi đẹp như cô Thanh Nga, nhưng cánh tay trái với ba ngón yếu ớt và từ vai phải chỉ mọc ra một mẩu thịt

thừa ngẩn mèm, vô dụng. Ước mơ ra ngoại quốc của ba má tôi tàn lụn theo tương lai đoàn hát. Lòng thương yêu trời biển bị ray rứt và đắng cay trĩu kéo khiến ba tôi quyết định nhổ neo liêu mình ra đi. Đáng lẽ ra thì ông cũng bó tay chịu chết như chú Ba. Tội cho họ quá, thứ nghệ sĩ quen phóng khoáng tự do như ba, như chú, như cậu Năm, giờ đây phải cắn răng chịu đựng những chèn ép và đạo đức giả. Vậy đó, mà chỉ vì tôi, ba tôi ra đi...

\*\*\*\*\*

Cũng may, lũ trẻ trong xóm sợ ma. Tôi xoa tóc rên khừ khừ chỉ đôi ba đêm mà bây giờ trời vừa chạng vạng là không còn đứa nào dám ló mặt ra chỗ cây cầu mục. Phần cậu Năm, cậu cũng nuôi mập đám công an ngoài đồn nên chuyện làm ăn của hai cậu cháu ngày càng phát! Chưa đầy năm, má tôi đã trừ hơn hai chục lượng vàng! Sợ thất...đức, má tôi buộc cậu phải cho bớt tiền cho người nghèo. Cậu kêu trời nhưng cậu sung sướng làm theo lời má. Cậu làm Bao Công xóm nhỏ, coi xét gia cảnh, xem tướng thiệt. Người nào quá khổ cùng, không tiền bạc của cải mà muốn mua sắm thăm nuôi chồng con bị nhốt trong trại cải tạo, hay gia cảnh túng quẫn vì vượt biên hụt, đi tù về thân tro bụi, không cửa nhà vân vân thì cậu dặn họ bỏ năm mười đồng vô bao thơ, cầu xin khẩn khứa Cô. Bữa sau trở lại, nếu Cô chứng được lòng thành có thiệt, tiền *đặt cọc* sẽ hoá trăm, hoá ngàn. Má tôi sung sướng, nhẹ người theo nét hờn hờn ngẩn ngơ của người lạ. Còn kẻ gian tham thì thôi khỏi nói, không có một cắc bạc trong bao thơ! Cậu Năm can trường mà cũng thông minh số một, cậu thấy rõ ruột gan người ta, ai thiệt tình, ai láo xạo, cậu biết hết. Chỉ cần cậu xào bộ bài tây, đêm đêm cậu tụng mấy quyển tử vi đầu số. Hồi nhỏ cậu đi buôn đường thủy với cha nên chuyện sông nước, mùa nào gió nồm, gió bắc, cậu rành để sợ.

Nào là hạn đóng ở cung Sửu, tuy gặp thanh long, hoa cái nhưng không có lộc... Phú đẳng Hoả mà trúng Hải trung Kim sẽ không khắc được, chớ nên...vượt biên, không nên hùn hạp phen này...phải cúng Cô, thỉnh ý...Hạn lớn đó nghe, phải cúng Cô cho chuyển đi trót lọt! Gặp vợ cán bộ, cậu chém thẳng tay. Ảnh sắp bị điều tra tài sản? Phải vô chùa cúng ngay một số tiền lớn làm phước, phải tặng thầy Năm một tấm vé số độc đắc cặp ba!

Má tôi lo ngại nhiều cũng phải. Lắm khi ban ngày mà thiên hạ kéo tới đông đảo, xì xụp vái lạy, cúng xá không ngớt. Ở bên bờ bên này, nhiều khi tôi sặc sụa vì mùi nhang khói, lòng ngổn ngang vì những tiếng thì thầm khẩn cầu, những bóng người lom khom thấp thoáng. Ban đêm ít người hơn nhưng tôi vẫn nghe rờn rợn chập chờn một nguy hiểm khi nhìn thấy những dáng người mò mẫm ra phía sau miếu Cô, ngoan ngoãn ngồi xếp hàng chờ đợi.

Những con người chán nản cùng cực. Họ không còn gì khác để bám víu, hy vọng và tin tưởng? Hay thật tình, chỉ là tấm lòng hâm mộ không nguôi một nghệ sĩ tài danh bạc mệnh? Làm sao giải thích và biện minh cho sự thành công của cậu Năm. Tôi không tin cho lắm ở tài ba thánh tướng tiên tri rất đột ngột của cậu.

Tôi bắt đầu sợ hãi, tuyệt vọng mỗi lần ngồi bên cầu chờ đợi những bóng người yên vị, chờ đợi những nốt đàn đầu tiên. Cuộc đời họ đau buồn. Cuộc đời tôi không lối thoát. Nào đâu sân khấu đẹp để với trăm vạn ánh đèn màu và áo xiêm rực rỡ, phong cảnh hương xa, lầu đài xúr lạ, hoàng tử khôi ngô, người hùng hiên ngang lắm liệt? Nào đâu những chuyện tình tuyệt vời, điểm ảo? Những ước mơ, hy vọng của tôi...

Chỉ có tiếng ca uất nghẹn trong đêm đen, đôi lầy những đồng tiền rách nát, dơ dáy nhưng căng căng phồng những ước mơ hão huyền. Đột nhiên, tôi nghe lạnh buốt sống lưng với ý nghĩ má tôi, cậu Năm, tôi, những bá tánh đang nuôi những giấc mộng điên rồ kia, là đàn kiến đang cuống quýt hãi hùng chạy tứ tung trên bờ vực thẳm. Hôm qua, tôi nghe má bàn với cậu sẽ về Bến Tre mua ghe lớn, xin vào quốc doanh đánh cá với người em ruột của cậu. Đánh cá vài chuyến cho quen lại với sông nước, chờ ngày biển lặng sẽ dong thẳng ra khơi trốn đi. Không phải vì má và cậu đã dư vốn mà chính vì xóm Chiếu quá nhiều đổi thay.

Anh Ba Kiểu bị khai trừ khỏi đảng và ra khỏi ban lãnh đạo đoàn hát Đồng Phước. Người thay thế anh nghe đâu còn "ghê gớm" sắt thép hơn anh hồi mới đến nữa. Trong đoàn đã có vài người lên đường đi học tập. Chú Ba Xanh cũng bị cảnh cáo mấy lần. Điều chắc chắn sau cùng là dây trại cũng như những căn nhà sàn lụp xụp gỗ mục hai bên sông sẽ bị giải thể, suốt từ hai bên cầu cho đến tận xóm Vừa Mía. Đám công an được cậu Năm nuôi bấy lâu nay cũng bị thay thế, bị đui đờ hay trốn mất khi thằng cha trung úy công an bị bắt và bị nhà nước tịch thu cái tiệm chui chuyên môn mua bán đồ đạc xe gắn máy lấy đại (tức là quản lý giùm) nhân dân.

Cậu tươi cười :

- Sửa soạn kĩ nghen con, ca bữa chót cho ngọt. Cậu cháu mình già biệt khán thính giả thân yêu. Về dưới quê mình chuẩn bị ra đi. Nội năm nay là cha con đoàn tụ. Ra khỏi cái đất nước rách nát, khốn khổ và đầy quỷ dữ này, tương lai con sẽ khá hơn. Cậu nghe lén ra dô phản động hải ngoại hoài, đám nghệ sĩ mình vẫn sống được, vẫn còn tiếng hát lời ca...ý cha, bỏ bà con trong gánh ở lại...bơ vơ, cậu buồn hết sức, nhưng...Thôi, vái Phật Trời, vái Cô, vái Tổ, cho cậu cháu mình qua trót lọt đêm nay.

Đêm nay, trời khuya gió nhẹ, mùi nhang thơm ngát. Xóm trại đã yên giấc, chìm trong bóng tối. Đám thanh niên gác xóm tụ tập đá banh ngoài đường cái cũng đã vào hết trong trạm gác, nằm ngủ sấp lợp trên nền gạch, nên tôi không còn nghe vẳng tiếng cười đùa, ca hát. Cậu Năm đưa nhẹ tiếng đàn tranh Lý con sáo. Tôi đứng lên, lắc lắc đầu cho mái tóc xỏ bung ra. Má tôi vuốt vai, sờ soạng mặt tôi trong bóng tối, thì thầm:

- Cẩn thận nghen con. Cây cầu mục quá trời...Con ca ít thôi, để dành sức cho ngày mai. Sáng mình đi sớm. Má đã lo xong đồ đạc, hành lí.

Cậu Năm bỏ đàn tranh, nhảy qua Tây ban cầm. Thong thả, chờ đợi. Ngồi ở đầu cầu mục, chân buông lỏng, day lưng về phía tiếng đàn, tôi soi mói nhìn vào đêm, cố tìm ra những đe dọa vô hình. Dưới chân lớp sinh như cao hơn, đưa mùi hôi vấy hăm. Côn trùng bắt đầu rên rì. Tôi ngổn ngang tơ vò, buồn vui lẫn lộn. Nhớ đến đôi mắt đen buồn của má, hai bàn tay trắng mềm thon thả xa xưa giờ đây chai cứng sần sùi trên mặt tôi. Đến cậu Năm, đến ngày mai. Ngày mai nào?

Cậu Năm dạo đàn bài hát ưa chuộng của người vượt biên thuở ấy.

*Hò ơi giọng hát thiên thu, suối nguồn in dấu, chiều mưa ngang đầu ...Chiều nay có thuyền viễn xứ nhỏ neo lên đường*

Không có trong "mục lục" của cô nhưng cậu cháu chúng tôi chiều nay bỗng ăn khớp không ngờ. Tôi gửi má *Bông hồng cài áo*, tặng cậu *Sân khấu về khuya*:

*...đuốc sân khấu soi thấu lòng nhau từng nét cảm thông mờ đậm Cánh màn nhung huyền ảo đã từng mở ra biết bao nhiêu mùi vị tâm tình...Thôi đừng nói nữa (...) ý muốn thiết tha là chăm sóc chu đáo buổi diễn cuối cùng của tôi ngày mà tôi phải thu xếp hành trang viễn giã từ sân khấu, tôi muốn đưa nắm tay gửi lời chào biệt ơn khán giả tri âm đã mấy mươi năm ái mộ, nhưng ý muốn ấy đã hỏng, tôi phải cam lòng kết thúc đời tôi...*

Tiếng đàn đệm của cậu bỗng bắn loạn, chao đảo. Tôi hồi hận, không thể *đi đến tận cùng của tuyệt vọng*, bèn vội vã quay về tường tích cũ. *Tiếng trống Mê Linh. Chiếc quạt trầm hương.* Như chấp tay cúi đầu chào lần cuối. Xóm nhỏ, trại buồn... Chợt tiếng đàn cậu Năm im bật. Có tiếng quát tháo, tiếng chân thình thịch trên đất, tiếng chân rậm rạp không gượng nhẹ trên những tấm ván nhà sàn. Anh đèn pin loang loáng xẻ ngang dọc bóng đêm. Mồ hôi vã ướt lưng, ướt trán, tôi lạnh buốt dọc xương sống. Tôi đứng lên. Tiếng cậu Năm la hét trong tiếng người thờ hồn hển, những thân thể giằng nhau lẫn lộn, huỳnh huých vang rõ trong đêm tịch mịch :

- Cha nội chạy đằng trời ! Tưởng "thầy" Năm mình giỏi bói bài, "thầy" phải biết bữa tay Tổ trác!
- Ngân ơi ! Chạy đi con!
- Tụi bây ra ngoài bãi Mía, bắt đồng đảng " thầy " cho tao!
- Con chạy vô xóm Cầu Mới, chạy đi con ơi! Con...
- Đứng yên, ai chạy là bắn bỏ!

Tiếng hét của cậu ằng ặc vướng lại trong cổ họng, tức tưởi khiến tôi choàng tỉnh, giật mình chạy đi. Những tấm ván nhỏ gập ghềnh than khóc dưới chân tôi. Gió vù vù hai bên tai. Tôi lao mình về phía trước trong bóng đêm dày đặc. Đôi chân muốn bay nhanh hơn định mệnh. Con tim thình thịch nhảy ra khỏi lồng ngực, lồi đời mắt cho tôi nhìn thấy ba má sóng đôi vui vẻ dưới sân khấu ngược lên tôi bằng ánh mắt đèn màu và kìa, Kha hấp háy cười tròn tay dang chờ đón. Và một mảnh ván ma vương nào gãy vụn dưới chân tôi. Trong một tích tắc thân hình tôi chơi vơi, nhẹ tênh trong khoảng không. Trước khi rơi xuống lớp bùn sinh và rác rến, bã mía đang hoá kiếp.

Phải gượng dậy, phải chạy tiếp, tôi khó nhọc rút chân ra khỏi những nhày nhựa ghê tởm. Tiếp tục chạy, phải tiếp tục. Tôi vật vả khó khăn trong lớp bùn sinh dày đặc. Phải vượt thoát khỏi nơi này, phải ra ngoài bàn tay khắc nghiệt của lũ người kia, phải bay về phía ba tôi, về phía chân trời sáng đẹp, nơi cậu Năm hứa hẹn. Ừ, nơi ấy, đèn sáng, những ống kính hướng về sân khấu. Những ánh đèn đủ mọi màu chói chang. Tôi sẽ áo xiêm lộng lẫy rơi nước mắt khóc chuyện tình dang dở. Tôi u sầu làm Phà Ca, đóng vai cô dâu giả, đón đau tim về rừng núi cũ... Tôi làm Giáng Hương dạo diễn một màn già biệt sân khấu sau cùng... Tôi sẽ cúi chào



sung sướng trong tiếng vỗ tay không dứt, tôi sẽ khóc vùi sau tấm màn nhung, áp mặt vào vai má, nghe bàn tay má vuốt ve mái tóc tôi, lau phấn son trên mặt tôi và đút tôi ăn những miếng chè ngọt lịm...

Tôi cố chạy về phía ánh đèn leo lét ở xóm trong. Đầu, vai tôi va vào những cây cột chống sàn nhà đau điếng. Phía trên, những ngôi nhà lục tục thức giấc, càu nhàu. Có ai cứu tôi không? Có ai cho tôi đôi tay nguyên vẹn, đôi chân rắn chắc? Ai gắn cho tôi đôi cánh để bay bổng lên trên kia. Có ai không?

Ra khỏi đám nhà sàn, trước mặt tôi là con sông rộng tiếng sóng sánh từng luồng chảy nhẹ, thoang thoang mùi nước, phía bên phải, những khối đen mờ ảo. Dường như là doi đất nhỏ nhô ra cuối xóm Vựa Mía, một bãi rác thứ hai của các xóm ven sông. Thứ rác đã được chất lựa, bị lũ trẻ chê bai, thứ rác rưởi hạng bét đã bị bươi móc đến tận cùng nên không còn ai dòm ngó đến nữa. Nhưng phía sau doi đất ấy, bắt đầu một xóm khác. Một chút nữa thôi, tôi sẽ thoát ! Đêm dường như sáng ra ở phía trước, kêu gọi. Tôi dần bước, nhưng chân lại vấp, ngã sấp xuống. Đầu đập xuống một khối mềm nhũn. Tôi co gối, gượng dậy, mặt kề sát khối bầy nhầy hôi thối. Đôi mắt tôi nhìn gần đến nỗi sắp chạm đôi hốc mắt to đen sâu hơn cả bóng tối vây quanh tôi và cái hốc mũi còn dính chút thịt da bùng nhùng đen xám. Rồi lộ ra khuôn mặt với đôi hàm dài những chiếc răng đang nhe ra cười với tôi, đôi gò má cao một bên lửng lơ vài sợi thịt đang thối rữa, bên kia trơ xương trắng nhờ nhờ. Trong một khoảnh khắc ánh chớp trí nhớ loé lên khuôn mặt người đàn ông tự tử mấy tháng trước. Tiếng hét tôi xé đứt bóng đêm. Tôi gào lên như điên. Như dại. Âm thanh hãi hùng vô vọng. Má ơi! Má ơi!

Xóm bên có tiếng lao xao, ánh đèn loang loáng. Hải đăng nào cho thuyền lạc trong đêm ? Hào quang cứu rỗi hay sấm sét sau cùng?

Phan Thị Trọng Tuyền